

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 34/2021/HSST

Ngày: 27-9-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền và bà Nguyễn Thị Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hữu Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/HSST-QĐ ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thanh T**, sinh năm 1991, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Phạm Đình N, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1966; Bị cáo có vợ là Lưu Thị Kim Hằng P, sinh năm 1989 (kết hôn năm 2021) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

1. Bà Lương Thị L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

2. Ông Lê Quang T, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

3. Ông Phan Văn C, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/5/2021, Phạm Thanh T đi xe buýt từ thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông đến khu vực cầu M thuộc xã H, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tìm mua ma túy dạng đá để về bán kiếm lời. Khi đi đến ngã ba đường vào khu công nghiệp xã H thì T xuống xe rồi đứng chờ một lúc thì gặp một người thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ), T hỏi có biết ai bán ma túy không, người thanh niên hỏi mua bao nhiêu, T đưa cho người thanh niên này số tiền là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), một lúc sau người này đưa cho T 01 (một) gói nilon màu trong suốt bên trong đựng chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng, T tin đây là ma túy tổng hợp dạng đá. Sau khi nhận được gói nilon, T để vào một gói nilon có chỉ vuốt mép màu trắng (gói ziper chỉ trắng) bên trong có sẵn 03 (ba) ống nhựa màu trong suốt, mỗi ống hở một đầu mà T đã chuẩn bị từ trước. Sau đó, T để gói nilon ziper chỉ trắng sát gấu ống quần Jean bên trái mà T đang mặc rồi gấp ống quần lại quần lấy gói nilon đựng ma túy và đón xe buýt đi về thị trấn E. Khi đi đến trước nhà bà Lương Thị L tại Tổ dân phố B, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông thì T xuống xe và đi vào nhà bà L để chơi với bạn là Nguyễn Xuân K (con trai bà L). Đến 14 giờ cùng ngày, Công an huyện Cư Jút phối hợp cùng Công an thị trấn E đến nhà của bà Lương Thị L để làm việc với Nguyễn Xuân K là người nghi nghiện ma túy. Tại đây, Cơ quan Công an phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra và phát hiện tại ống quần bên trái của chiếc quần Jean màu xanh mà T đang mặc trên người có một gói nilon ziper chỉ trắng kích thước (7x10)cm, bên trong gói nilon này có 03 (ba) ống nhựa màu trong suốt, mỗi ống hở một đầu và một gói nilon nhỏ màu trong suốt đựng chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nilon màu trong suốt bên trong đựng chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp Methamphetamine. Gói này được đựng trong một gói ziper chỉ trắng có kích thước (7x10)cm, được thu giữ tại ống quần bên trái của chiếc quần Jean màu xanh mà Phạm Thanh T đang mặc trên người được niêm phong trong phong bì thư có chữ ký xác nhận của Phạm Thanh T, Phan Văn C, Lương Thị L, Lê Quang Th và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E.

- 03 (ba) ống nhựa trong suốt, mỗi ống hở một đầu thu giữ trong gói ziper chỉ trắng kích thước (7x10)cm được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Phạm Thanh T, Phan Văn C, Lương Thị L, Lê Quang Th và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E.

Tại Bản Kết luận giám định số 67/KLMT-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 3,5765 gam; là Methamphetamine. Hoàn lại đôi tượng sau giám định là 3,3243 gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 39/CTr-VKS ngày 20/8/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2021.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX: Tịch thu tiêu hủy 3,3243 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói ziper này và các gói nilon đựng mẫu gửi giám định được để trong 01 bì thư có kích thước (11x17)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 67/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông; 03 (ba) ống nhựa màu trong suốt, mỗi ống hờ một đầu được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Phạm Thanh T, Phan Văn C, Lương Thị L, Lê Quang Th và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh T thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi đúng với hành vi cáo trạng đã truy tố và thống nhất với tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã đề nghị, không có ý kiến phản đối, kêu oan. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 22-27); Biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 29-30); Kết luận giám định (BL 07), lời khai của những người chứng kiến và các tài

liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hoàn toàn có đủ căn cứ để kết luận: Vào lúc 14 giờ ngày 10/5/2021, tại số nhà G đường H, tổ dân phố B, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút bắt quả tang Phạm Thanh T có hành vi tàng trữ 01 (một) gói ma túy là Methamphetamine có trọng lượng 3,5765 gam, nhằm mục đích bán trái phép cho người khác để kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Phạm Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thanh T là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rằng ma túy là chất kích thích, gây nghiện, việc lạm dụng ma túy dẫn đến hủy hoại sức khỏe, thoái hoá nhân cách, suy giảm khả năng lao động. Vì muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy đồng thời xâm phạm đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gieo rắc cái chết trắng và gây ra các tệ nạn khác trong xã hội, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sống có ích, có ý thức tôn trọng pháp luật và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh T đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo cung cấp Huân chương chiến sĩ vẻ vang và các chứng cứ đối với gia đình có công với cách mạng, tuy nhiên những người có công với cách mạng là ông nội và bác của bị cáo nên không thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của BLHS, mà HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo là phù hợp. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo ở cùng với bố mẹ già, có con nhỏ mới sinh được 10 ngày. Do đó, HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên có hành vi bán ma túy trái phép cho bị cáo Phạm Thanh T tại ngã ba đường vào khu công nghiệp xã H thuộc xã H, Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút sẽ tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Ma túy mà T khai được một người thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) ở huyện K cho và T đã sử dụng hết vào ngày 09/5/2021, cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút không thu giữ được nên không có đủ căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 3,3243 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói ziper này và các gói nilon đựng mẫu gửi giám định được để trong 01 bì thư có kích thước (11x17)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 67/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông; 03 (ba) ống nhựa màu trong suốt, mỗi ống hở một đầu được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Phạm Thanh T, Phan Văn C, Lương Thị L, Lê Quang Th và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra là phù hợp nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2021.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 3,3243 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 01 gói ziper chỉ đỏ có kích thước (4x6) cm, gói ziper này và các gói nilon đựng mẫu gửi giám định được để trong 01 bì thư có kích thước (11x17)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 67/PC09 và ghi mẫu hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông; 03 (ba) ống nhựa màu trong suốt, mỗi ống hở một đầu được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Phạm Thanh T, Phan Văn C, Lương Thị L, Lê Quang Th và dấu tròn đỏ của Công an thị trấn E.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lộc Thị Vinh